

SỞ Y TẾ BẮC KẠN
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TM-BVĐK
V/v: Đo đạc, lấy mẫu phân tích lập báo
cáo giám sát môi trường năm 2024

Bắc Kạn, ngày tháng 3 năm 2024

Kính gửi: Các Cơ sở cung cấp dịch vụ quan trắc môi trường.

Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn có nhu cầu Đo đạc, lấy mẫu phân tích lập báo cáo giám sát môi trường tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn năm 2024 với các nội dung cụ thể như sau:

(Chi tiết yêu cầu theo Phụ lục đính kèm)

Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn mời các nhà thầu có năng lực, kinh nghiệm thực hiện cung cấp dịch vụ nêu trên, gửi báo giá về khoa Chống nhiễm khuẩn trước ngày 11 tháng 3 năm 2024, theo địa chỉ: Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn, Tổ 12, phường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như kính gửi (Đề nghị báo giá);
- Phòng KHTH (để đăng tải trên trang TTĐT);
- Lưu: VT, CNK.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Xuân Sơn

PHỤ LỤC

Đo đạc, lấy mẫu phân tích lập báo cáo giám sát môi trường tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn năm 2024

(Kèm theo thư mời số: /TM-BVĐK, ngày /3/2024 của BVĐK tỉnh)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Số điểm lấy mẫu	Tần suất (lần/quý)	Tần suất (lần/6 tháng)	Số lượng mẫu
I	Phân tích các chỉ tiêu môi trường					
1	Môi trường không khí					
1.1	Không khí xung quanh	Mẫu				
1	Nhiệt độ	Mẫu	4		1	8
2	Độ ẩm	Mẫu	4		1	8
3	Vận tốc gió	Mẫu	4		1	8
4	Hướng gió	Mẫu	4		1	8
5	Áp suất khí quyển	Mẫu	4		1	8
6	CO2	Mẫu	4		1	8
7	SO2	Mẫu	4		1	8
8	NO2	Mẫu	4		1	8
9	Tiếng ồn tức thời (LAeq)	Mẫu	4		1	8
10	Tiếng ồn (LAm _{ax})	Mẫu	4		1	8
11	Bụi TSP	Mẫu	4		1	8
1.2	Giám sát khí thải	Mẫu				
1	TSP	Mẫu	2	1		8
2	PM10	Mẫu	2	1		8
3	CO	Mẫu	2	1		8
4	SO2	Mẫu	2	1		8
5	NO2	Mẫu	2	1		8
2	Môi trường nước					
2.1	Nước ngầm					
1	pH	Mẫu	3		1	6
2	DO	Mẫu	3		1	6
3	TDS	Mẫu	3		1	6
4	COD (theo KMnO ₄)	Mẫu	3		1	6

5	Amoni tính theo N (NH_4^+)	Mẫu	3		1	6
6	Clorua (Cl^-)	Mẫu	3		1	6
7	Nitrat tính theo N (NO_2^-)	Mẫu	3		1	6
8	Nitrat tính theo N (NO_3^-)	Mẫu	3		1	6
9	Sunfat SO_4^{2-}	Mẫu	3		1	6
10	Sắt (Fe)	Mẫu	3		1	6
11	Chì (Pb)	Mẫu	3		1	6
12	Kẽm (Zn)	Mẫu	3		1	6
13	Asen (As)	Mẫu	3		1	6
14	Cadimi (Cd)	Mẫu	3		1	6
15	Coliform	Mẫu	3		1	6
2.2	<i>Nước thải</i>					
1	pH	Mẫu	1	1		4
2	SS	Mẫu	1	1		4
3	DO	Mẫu	1	1		4
4	TDS	Mẫu	1	1		4
5	COD	Mẫu	1	1		4
6	BOD5	Mẫu	1	1		4
7	Clorua (Cl^-)	Mẫu	1	1		4
8	Amoni tính theo N (NH_4^+)	Mẫu	1	1		4
9	Nitrat tính theo N (NO_2^-)	Mẫu	1	1		4
10	Nitrat tính theo N (NO_3^-)	Mẫu	1	1		4
11	Phốt phát tính theo P (PO_4^{3-})	Mẫu	1	1		4
12	Tổng nito	Mẫu	1	1		4
13	Tổng phốt pho	Mẫu	1	1		4
14	Sắt (Fe)	Mẫu	1	1		4
15	Chì (Pb)	Mẫu	1	1		4
16	Kẽm (Zn)	Mẫu	1	1		4
17	Asen (As)	Mẫu	1	1		4
18	Cadimi (Cd)	Mẫu	1	1		4
19	Dầu mỡ động thực vật	Mẫu	1	1		4
20	Coliform	Mẫu	1	1		4

21	Hoạt độ phóng xạ α	Mẫu	1	1		4
22	Hoạt độ phóng xạ β	Mẫu	1	1		4
23	Sunfua (tính theo H ₂ S)	Mẫu	1	1		4
24	Salmonella	Mẫu	1	1		4
25	Shigella	Mẫu	1	1		4
26	Vibrio cholerae	Mẫu	1	1		4
2.3	Nước mặt					
1	pH	Mẫu	2		1	4
2	SS	Mẫu	2		1	4
3	DO	Mẫu	2		1	4
4	TDS	Mẫu	2		1	4
5	COD	Mẫu	2		1	4
6	BOD ₅	Mẫu	2		1	4
7	Clorua (Cl ⁻)	Mẫu	2		1	4
8	Amoni tính theo N (NH ₄ ⁺)	Mẫu	2		1	4
9	Nitrat tính theo N (NO ₂ ⁻)	Mẫu	2		1	4
10	Nitrat tính theo N (NO ₃ ⁻)	Mẫu	2		1	4
11	Phốt phát tính theo P (PO ₄ ³⁻)	Mẫu	2		1	4
12	Sắt (Fe)	Mẫu	2		1	4
13	Chì (Pb)	Mẫu	2		1	4
14	Kẽm (Zn)	Mẫu	2		1	4
15	Asen (As)	Mẫu	2		1	4
16	Cadimi (Cd)	Mẫu	2		1	4
17	Dầu mỡ	Mẫu	2		1	4
18	Coliform	Mẫu	2		1	4
II	CHI PHÍ KHÁC (II=1+2)					
1	Lập báo cáo nhiệm vụ quan trắc môi trường định kỳ	Báo cáo		1		4
2	Văn phòng phẩm, in ấn,...			1		

* **Ghi chú:** Tần suất lấy mẫu theo quý là 3 tháng lấy mẫu 1 lần, tần suất lấy mẫu 6 tháng là 6 tháng lấy mẫu 1 lần.

Mỗi quý báo cáo lập thành 4 bộ báo cáo cho bên mời thầu.